



Công ty TNHH XD-TM-TTNT Phương Lai

Địa chỉ : 181/61/2 Phan Đăng Lưu – P.1 – Q. Phú Nhuận (hoá đơn)





VPGD : 86 Văn Chung, phường 13, quận Tân Bình, TP.HCM

Tel: 38130373 - Fax: 38130393 – MST : 0303750548

BẢNG GIÁ RELAY BẢO VỆ, BỘ ĐIỀU KHIỂN TỰ BÙ DELAB (MALAYSIA) - 01 / 12/ 2011

(Giá chưa bao gồm thuế VAT)

STT No.	HÌNH PHOTO	MÃ CODE	MÔ TẢ ĐẶC ĐIỂM CHÍNH DESCRIPTION	GIÁ (VNĐ) PRICE
BỘ ĐIỀU KHIỂN TỰ BÙ DELAB - POWER FACTOR REGULATOR				
1		NV-5 (5 cấp)	Nguồn nuôi 240V; size 98X98, dập lỗ : 92X92mm. Tự xác định hệ số C/K Chế độ bù tự động hoặc bù bằng tay Tự động xác định cực tính biến dòng Hiển thị thông tin dòng điện thứ cấp	1,900,000
2		NV-7 (7 cấp)	Hiển thị thông tin điện áp và tần số Hiển thị hệ số méo dạng (THD) điện áp và méo dạng dòng điện Có thể lập trình cảnh báo quá điện áp (tiếp điểm thứ 6) Cảnh báo hoặc điều khiển quạt giải nhiệt (tiếp điểm thứ 6)	2,150,000
3		NV-6S (6 cấp)	Nguồn nuôi 240V, size 144X144, dập lỗ: 137x137mm Tự động xác định hệ số C/K Bù tự động hoặc bù bằng tay Tự động xác định cực tính biến dòng Hiển thị thông tin dòng điện thứ cấp	2,250,000
4		NV-8S (8 cấp)	Thông tin điện áp và tần số Hiển thị thông tin sóng hài tổng (THD) dòng điện và điện áp Hiển thị thông tin sóng hài đến bậc 11 cho dòng điện và điện áp	2,500,000
5		NV-14S (14 cấp)	Lập trình cảnh báo quá điện áp được Ngõ ra cảnh báo chuyên dụng (riêng biệt) (NV-8S, NV-14S) Ngõ ra quạt giải nhiệt chuyên dụng (riêng biệt) (NV-8S, NV-14S)	3,500,000
RELAY BẢO VỆ DÒNG RÒ DELAB - NUMERICAL EARTH LEAKAGE RELAY				
6		TM-18C	Nguồn nuôi 240V; Lắp ray DIN hoặc vít Dòng rò cài đặt mức thấp : 0.03 - 30A Thời gian tác động mức thấp : 0.05 - 10 giây Dòng rò cài đặt mức cao : tắt hoặc 5 - 50A (bước 5A) Thời gian tác động mức cao : 30mS	2,100,000
7		TM-18r	Bộ đếm giờ vận hành Ghi nhận giá trị tác động (3 giá trị cuối) Tổng số lần tác động Tự đóng lại (TM-18r) : 3-200 giây 2 Relay ngõ ra : 1 relay cố định, 1 relay lập trình được	4,130,000
8		TM-8000S	Nguồn nuôi 240V; Gắn mặt tủ, size 96x96, dập lỗ 92x92mm Tự động kiểm tra ZCT (hờ mạch, ngắn mạch) Cài đặt dòng rò mức thấp : 0.03 - 30A Thời gian tác động mức thấp : 0.05 - 10 giây Dòng rò cài đặt mức cao : tắt hoặc 5 - 50A (bước 5A) Thời gian tác động mức cao : 30mS	1,790,000
9		TM-8000r	Bộ đếm giờ vận hành Đèn báo lỗi và đèn báo tác động Ghi nhận giá trị tác động (3 giá trị cuối); Tổng số lần tác động Tự đóng lại 3-200s / Reset tự động (TM-8000r) Ngõ ra 2 relay : 1 cố định và 1 lập trình được	3,950,000
10		ZCT 35	Biến dòng thứ tự không - Zero Current Transformer D= 35mm	580,000
11		ZCT 50	Biến dòng thứ tự không - Zero Current Transformer D= 50mm	660,000
12		ZCT 100	Biến dòng thứ tự không - Zero Current Transformer D= 100mm	1,050,000
13		ZCT 140	Biến dòng thứ tự không - Zero Current Transformer D= 140mm	2,250,000

14		ZCT 200	Biến dòng thứ tự không - Zero Current Transformer D= 140mm	3,290,000
RELAY BẢO VỆ CHẠM ĐẤT DELAB - NUMERICAL EARTH FAULT RELAY				
15		TM-8200S DTL	Setting ranges: Low set: 0.1A – 2.5A, t = 0.03s – 10s High set: off/ 1A - 50A with fixed 50ms. (TM-8200S) Setting ranges: Low set: 0.1A – 2.5A, t = 0.03s – 10s High set: off/ 1A - 50A with TM: 0.05 - 1; DTL: 0.03 - 10s. 6 đường cong IDMT (TM-8300S)	1,890,000
16		TM-8300S IDMT	Ghi số giờ đã vận hành Ghi nhận giá trị tác động 3 lần cuối Ngõ ra 2 relay : 1 relay cố định, 1 relay lập trình được Chọn được tần số 50Hz / 60Hz Nguồn nuôi 240V; Gắn mặt tủ, size 96x96, dập lỗ 92x92mm	3,550,000
RELAY BẢO VỆ QUÁ DÒNG DELAB - NUMERICAL OVERCURRENT RELAY				
17		TM-9200S DTL	Setting ranges: Low set: 1A – 10A, t = 0.05s – 10s High set: 1A - 100A with 0.05 - 10s. (TM-9200S)	2,590,000
18		TM-9300S IDMT	Setting ranges: Low set: 0.1A – 10A, TM = 0.05 - 1 High set: 1A - 100A with 0.05 - 10s. (TM-9300S) Hiển thị dòng điện trên dây trung tính Hệ số méo dạng tổng (THD) dòng điện Hiển thị dòng điện trung bình 30 phút cuối; Dòng điện lớn nhất Ngõ ra 2 relay lập trình được Ghi số giờ đã vận hành / Operation hour recording Ghi nhận giá trị tác động 3 lần cuối Lập trình được relay ngõ ra Chọn được tần số 50Hz / 60Hz Nguồn nuôi : 85-270VAC / 100 - 340VDC Gắn mặt tủ; size 98x98; dập lỗ 92x92mm	4,250,000
RELAY BẢO VỆ QUÁ DÒNG / CHẠM ĐẤT - NUMERICAL COMBINED OVERCURRENT & EARTH FAULT RELAY				
19		TM-9000S	Earth Fault Setting: Low set: 0.1A – 2.5A DTL = 0.05s – 20s , IDMT = TM 0.05 - 1 High set: off/ 1A - 50A with 0.05 - 20s Overcurrent Setting: Low set: 1A – 12.5A DTL = 0.05s – 20s , IDMT = TM 0.05 - 1 High set: 1A - 100A with 0.05 - 20s Hiển thị dòng điện trên dây trung tính Hiển hệ số méo dạng tổng (THD) dòng điện Dòng điện trung bình 30 phút cuối; Dòng điện lớn nhất Ngõ ra 2 relay : 1 relay cố định, 1 relay lập trình được Ghi số giờ đã vận hành 7 đường đặc tính IDMT Ghi nhận giá trị tác động 7 lần cuối Chọn được tần số 50Hz / 60Hz Nguồn nuôi : 85-270VAC / 100-340VDC Gắn mặt tủ; size 98x98, dập lỗ 92x92mm	7,490,000
RELAY BẢO VỆ MẮT PHA, ĐẢO PHA, QUÁ ÁP, THIẾU ÁP DELAB - PL, PS, OV, UV RELAY				
20		DVS1000	4 Led hiển thị lỗi : mất pha, đảo pha, quá áp, kém áp Chỉnh bảo vệ quá áp, thiếu bằng biến trở Chỉnh được thời gian bảo vệ quá áp, thiếu áp 0.1 - 10 giây Thời gian tác động <1s nếu mất pha, đảo pha tác động Tiêu chuẩn IEC 60497-5-1 Gắn ray hoặc bắt vít	1,250,000